

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Ngọc Thi và bà Đoàn Thị Huệ.
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Chính – Thẩm tra viên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 trại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Văn K và bà Dương Thị H (đã chết); Vợ: Dương Thị Kim C; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2017 đến ngày 21/7/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/7/2017 Nguyễn Văn T đang đi làm thì H là bạn nghiện ma túy gọi điện rủ góp tiền đi mua ma túy, T đồng ý và hẹn gặp nhau ở ngã tư cạnh Công an huyện Thanh Liêm. Khoảng 30 phút sau T đến chỗ hẹn gặp H và đưa cho H 120.000đ, H cầm tiền và điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì dừng xe bảo T đứng đợi. Khoảng 20 phút sau H quay lại đưa cho T 01 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có “hàng” T cầm bao thuốc lá đứng chờ. H đi mua xi lanh, được một lúc thì T bị lực lượng Công an phường T, thành phố P đến kiểm tra, T thả bao thuốc 555 xuống đất, lực lượng Công an đã phát hiện bên trong bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Công an đã lập biên bản bắt

người có hành vi phạm tội quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Ngày 16/7/2017 thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp số 108 đối với nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn T nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 138/PC54-MT ngày 18/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,111gam. *Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*”

Tại bản cáo trạng số 155/KSĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đồng thời căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng quy định theo hướng có lợi cho bị cáo. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, không tranh luận và không có lời tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 15/7/2017, tại tổ dân phố B 2, phường T, thành phố P, lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 0,111gam chất ma túy loại heroine mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có sức khỏe là lao động chính trong gia đình có hai con còn nhỏ nhưng lười lao động, coi thường pháp luật chỉ muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân dẫn đến phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 24/8/2012 bị UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, nhưng bị cáo không từ bỏ ma túy, dẫn đến phạm tội và phải nghe sự phán quyết của Tòa án.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến thái độ ăn năn hối cải các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng thấy hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt bị truy tố quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo theo tinh thần của Nghị quyết nêu trên.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội nhân thân tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và sự chuyển biến của chính sách hình sự; Hội đồng xét xử thấy vẫn phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: xét mục đích phạm tội của bị cáo không nhằm thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy cùng bao gói đã thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, bị cáo khai do người bạn tên Hưng khoảng 30 tuổi, bị cáo mới quen (người đó giới thiệu nhà ở thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam) đưa cho bị cáo. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh nhưng không xác định được người có tên tuổi như bị cáo khai nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án. Đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục điều tra làm rõ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p, khoản 1, Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Khoản 3 điều 7, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2017.

2/ Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoãn trả QT01”, số 138/PC54-MT tại mép dán mặt sau có 03 (ba) chữ ký, 02 (hai) dòng ghi: Nguyễn Thị Lan Hương, Đinh Trọng Lực, 01 (một) dấu chức danh Trưởng phòng trung tá Nguyễn Đại Hữu; 03 (ba) dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu xanh đen số IMEI1: 301014157991271, IMEI2: 30101415799.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trình trạng được ghi trong biên giao nhận tạt chứng ngày 11/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Chi cục THADSTP Phú Lý;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Oanh

